

Số: 234 /QĐ-QLTTQNA

Quảng Nam, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với mặt hàng  
vật tư nông nghiệp của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường và Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT;*

*Căn cứ Quyết định số 3645/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam trực thuộc Tổng Cục Quản lý thị trường;*

*Căn cứ chỉ đạo của Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường về tình hình sản xuất, cung cầu và giải pháp bình ổn thị trường đối với mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; tình hình thực tế và hàng hoá kinh doanh đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Tổng hợp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam kèm theo Quyết định này.

Kế hoạch kiểm tra chuyên đề được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo kế hoạch thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

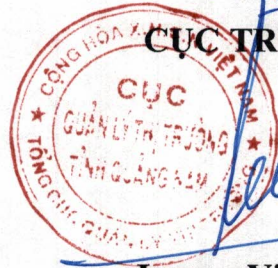




**Điều 3.** Trưởng các Phòng: Tổ chức Hành chính, Nghiệp vụ Tổng hợp, Thanh tra Pháp chế; Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Quảng Nam (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Lãnh đạo Cục (theo dõi, chỉ đạo);
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- UBND các huyện, thị, t/phố; (phối hợp)
- Trang thông tin điện tử của Cục;
- Lưu: VT, NVTH.



**CỤC TRƯỞNG**

**Lương Viết Tịnh**



## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra chuyên đề đối với nhóm mặt hàng vật tư nông nghiệp của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 234/QĐ-QLTTQNA ngày 29/3/2024  
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam)

Thực hiện Công văn số 394/TCQLTT-CNV ngày 29/02/2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc kiểm tra chuyên đề mặt hàng vật tư nông nghiệp;

Căn cứ tình hình, yêu cầu công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm kinh doanh thuộc nhóm đối tượng, mặt hàng được kiểm tra theo kế hoạch chuyên đề do các Đội Quản lý thị trường tổng hợp, đề xuất. Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam ban hành kế hoạch kiểm tra chuyên đề mặt hàng vật tư nông nghiệp trong năm 2024 với các nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các mặt hàng vật tư nông nghiệp; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các cơ sở kinh doanh thực hiện các hành vi vi phạm về gian lận thương mại, hàng lậu, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ,... góp phần bình ổn thị trường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và người tiêu dùng;

- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh các mặt hàng vật tư nông nghiệp; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong kinh doanh mặt hàng vật tư nông nghiệp; Thông qua công tác kiểm tra, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh;

- Qua công tác kiểm tra phát hiện những bất cập về cơ chế quản lý, chính sách pháp luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền biện pháp khắc phục sửa đổi, bổ sung; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước.

### 2. Yêu cầu

- Việc triển khai hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm phải tuân thủ đúng quy định pháp luật; kết hợp hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm với công tác





tuyên truyền, phổ biến pháp luật; không gây phiền hà, trở ngại đối với hoạt động kinh doanh hợp pháp của các tổ chức, cá nhân;

- Chủ động nắm diễn biến tình hình thị trường, tăng cường công tác quản lý địa bàn; phối hợp với các cơ quan, lực lượng chức năng tại địa bàn nhằm kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ mặt hàng vật tư nông nghiệp;

- Tăng cường quản lý giám sát, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, phân công công chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo theo yêu cầu; đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành đơn vị thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN, ĐỊA BÀN KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng, địa bàn kiểm tra**

Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mặt hàng vật tư nông nghiệp như mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

*(Có phụ lục danh sách kèm theo)*

### **2. Nội dung kiểm tra**

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh và giấy phép kinh doanh;

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ liên quan đến nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa;

- Kiểm tra việc thực hiện quy định về nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết;

- Kiểm tra chất lượng hàng hóa:

+ Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng liên quan;

+ Lấy mẫu thử nghiệm chất lượng (nếu cần thiết).

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật khác có liên quan.

**3. Thời gian kiểm tra:** Từ ngày 01/4/2024 đến hết ngày 30/4/2024.

## **III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

### **1. Thành phần lực lượng kiểm tra, phối hợp**

Các Đội Quản lý thị trường trực thuộc chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cơ quan có liên quan trên địa bàn huyện, thị xã như: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp, ... để tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên đề có hiệu quả, đúng quy định; đồng thời tránh sự chồng chéo, bỏ sót các tổ chức, cá nhân vi phạm.



## **2. Phân công nhiệm vụ**

### **2.1. Lãnh đạo Cục Quản lý thị trường**

**a. Cục trưởng:** Chịu trách nhiệm chung về toàn bộ hoạt động của Cục trong việc thực hiện kế hoạch này.

#### **b. Các Phó Cục trưởng**

- Có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các Đội Quản lý thị trường được phân công phụ trách triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo đúng quy định;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện các đơn vị, cá nhân có biểu hiện buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung của Kế hoạch.

### **2.2. Các Phòng chuyên môn**

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp tham mưu Lãnh đạo Cục trong công tác xây dựng, triển khai kế hoạch chuyên đề đối với nhóm mặt hàng vật tư nông nghiệp; theo dõi, đôn đốc các Đội Quản lý thị trường triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch của các Đội Quản lý thị trường và lập báo cáo theo quy định; tham mưu thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm trên trang website của Cục và trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương (nếu có);

- Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu cho Lãnh đạo Cục đảm bảo các điều kiện về kinh phí và trang thiết bị cần thiết phục vụ hoạt động công tác chuyên môn của Cục;

- Phòng Thanh tra - Pháp chế tham mưu Lãnh đạo Cục trong việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động công vụ tại các Đội Quản lý thị trường; hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho các Đội Quản lý thị trường trong việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật. Tổng hợp những hạn chế, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật để tham mưu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải pháp khắc phục, quản lý phù hợp.

### **2.3. Các Đội Quản lý thị trường**

- Căn cứ Kế hoạch này Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo các nội dung của kế hoạch theo quy định; theo dõi nắm bắt diễn biến thị trường, địa bàn được phân công phụ trách nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai hoạt động công vụ của công chức do cấp mình quản lý để kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh công chức hoàn thành nhiệm vụ được phân công, đảm bảo chất lượng và thời gian quy định;





- Trong quá trình thực hiện kế hoạch, các Đội Quản lý thị trường phản ánh kịp thời những vấn đề vướng mắc hoặc mới phát sinh tại địa bàn về Lãnh đạo Cục để chỉ đạo thực hiện.

### **3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra**

Các đơn vị chủ động bố trí phương tiện, trang thiết bị đã được cấp, các điều kiện khác để phục vụ công tác kiểm tra theo quy định;

Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra được bảo đảm từ nguồn kinh phí thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Nội dung chi và các mức chi để triển khai thực hiện kế hoạch phải đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật;

Tùy theo tính chất, mức độ, hành vi vi phạm mà áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành (hoặc chuyển giao hồ sơ xử lý theo thẩm quyền).

## **IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

### **1. Thời gian thực hiện báo cáo**

- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này thành một mục riêng trong báo cáo định kỳ;

- Kết thúc thời gian thực hiện kế hoạch chuyên đề, các Đội Quản lý thị trường trực thuộc báo cáo kết quả thực hiện gửi về Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam trước ngày **06/5/2024** (file mềm đồng thời gửi vào địa chỉ *Qoffice* của Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo các cấp.

### **2. Nội dung báo cáo:**

- Đánh giá tình hình thị trường, tình hình vi phạm pháp luật trên địa bàn được giao quản lý;

- Kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch;

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch và các đề xuất, kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền.

---



TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG  
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NAM



PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁ NHÂN, TỔ CHỨC ĐƯỢC KIỂM TRA THEO KẾ HOẠCH CHUYÊN ĐỀ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 234/QĐ-QLTTQNA ngày 29/3/2024  
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Nam)

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNĐK.../ MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan, đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp
1	HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Thức ăn chăn nuôi	33A8004986	Thôn 4, xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.	Đội QLTT số 1	
2	HỘ KINH DOANH HOA TỊNH	Phân bón	33Q8000135	Thôn Cẩm Khê, xã Tam Phước, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.	Đội QLTT số 1	
3	HỘ KINH DOANH ĐẶNG VĂN TÙNG	Thức ăn chăn nuôi	33M8000790	Thôn Diêm Phở, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Đội QLTT số 3	Phòng NN&PTN T huyện Núi Thành
4	Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ vận tải Duyên Hoa	Phân bón	4000344209	366 Phạm Phú Thứ, TT Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam	Đội QLTT số 4	Trung tâm KTNN huyện Thăng Bình
5	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Khánh Giang	Phân bón, thuốc BVTV	33E8003824	Trung Phú 2, phường Điện Minh, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	Đội QLTT số 6	Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp thị xã Điện Bàn
6	Hộ kinh doanh Phan Hữu Nguyên	Phân bón, thuốc BVTV	33E8002424	Thôn Bảo An Tây, xã Điện Quang, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	Đội QLTT số 6	
7	Hộ kinh doanh Nguyễn Công Trí	Thức ăn chăn nuôi	33I8001805	Mộc Bài - Quế Phú - Quế Sơn	Đội QLTT số 10	Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp huyện
8	Hộ kinh doanh Nguyễn Đình Lương	Thức ăn chăn nuôi	33J8000280	An Tây - Tân An - Hiệp Đức	Đội QLTT số 10	
	<b>Tổng cộng: 08 cơ sở</b>					